TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** TỈNH BẠC LIÊU	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2019/QĐST-HNGĐ	*Giá Rai, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI – TỈNH BẠC LIÊU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Quốc Khởi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Ông: **Lương Chí Nguyện**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân sơ thẩm thụ lý số 347/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Phạm Thị Ngọc B** – sinh năm: 1990

Địa chỉ: ấp 2, xã LĐA, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn C** – sinh năm: 1982

Địa chỉ: khóm 7, phường LT, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Phạm Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn C thống nhất thuận tình ly

2.2. Về con chung: chị Phạm Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn C thống nhất có hai người con chung tên Nguyễn Thị Kim X – sinh ngày 23/4/2009 và Nguyễn Quốc V – sinh ngày 22/7/2011 hiện đang sống chung với anh C.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Văn C được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Thị Kim X – sinh ngày 23/4/2009 và Nguyễn Quốc V – sinh ngày 22/7/2011 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: do anh C không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Chị B không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: do chị B và anh C không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: chị Phạm Thị Ngọc B có nghĩa vụ chịu số tiền 300.000 đồng, chị B đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001061 ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được chuyển sang thu án phí.

Anh Nguyễn Văn C không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Quốc Khởi

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu
- VKSND T.X Giá Rai
- Thi hành án T.X Giá Rai
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu.